

VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ theo tư tưởng Hồ Chí Minh

TS ĐINH THỊ HOÀNG PHƯƠNG

Trường Đại học Đà Lạt

Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đặt vị thế, vai trò của nữ giới ngang với nam giới đồng thời là một trong những nhà tư tưởng, lãnh tụ tiêu biểu của thế giới luôn đề cao và có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp giải phóng và phát huy vai trò to lớn của phụ nữ. Ngày nay đất nước ta đang bước vào thời kỳ phát triển mới, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm thực hiện mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng được về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hóa phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Để hoàn thành nhiệm vụ trọng đại đó thì chiến lược phát triển nguồn lực con người trở thành trung tâm, vị trí hàng đầu. Đây là điều kiện cơ bản quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Hơn bao giờ hết trong lúc này việc phát huy được sức mạnh to lớn của con người đặc biệt là phụ nữ trở thành một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, đối với việc thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta quán triệt được những chỉ dẫn của Người về vị trí, vai trò của phụ nữ và những giải pháp phát huy vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp đổi mới toàn diện, hội nhập và phát triển đất nước hiện nay.

1. Vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội

1.1. Phụ nữ là chủ thể tham gia quá trình đấu tranh cách mạng

Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, các thế hệ ông cha ta đã biết khơi dậy lòng yêu nước, tập hợp nhân dân tạo thành lực lượng có sức mạnh vô song để chống thiên tai, địch họa, giữ vững sự trường tồn của dân tộc qua hàng thiên niên kỷ.

Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác cũng khẳng định, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, chính quần chúng là người làm nên lịch sử. Trong tác phẩm *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen* (1843), Mác đã viết: “Chủ quyền của nhân dân không phải là cái phát sinh từ chủ quyền của nhà vua, mà ngược lại, chủ quyền của nhà vua dựa trên chủ quyền của nhân dân...”¹. Trong tác phẩm *Gia đình thần thánh* (1844), C.Mác và Ph.Ăngghen nhận xét vai trò của quần chúng nhân dân đặc biệt thể hiện rõ trong thời kỳ cách mạng: “Hoạt động lịch sử càng lớn lao thì do đó, quần chúng, mà hoạt động lịch sử đó là sự nghiệp của mình, cũng sẽ lớn lên theo”². Phát triển tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen trong điều kiện mới, V.I.Lênin, trong tác phẩm *Chào mừng những người cộng sản Ý, Pháp và Đức* (1919), đã khẳng định: “Không có sự đồng tình ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động đối với đội tiền phong của mình tức là

đôi với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được...”³.

Kế thừa truyền thống “nước lấy dân làm gốc”, “chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân” và quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định cách mạng muốn thắng lợi phải có đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, đồng tình hưởng ứng và ngược lại, Người khẳng định: “Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân. Khi sức dân được huy động, được tổ chức, được tập hợp dưới sự lãnh đạo của Đảng thì thành vô địch”⁴. Và phụ nữ - một bộ phận quan trọng của nhân dân đã góp phần xứng đáng vào quá trình xây dựng, gìn giữ và bảo vệ quốc gia từ thời khai hoang mở cõi cho đến ngày nay. Thực tiễn lịch sử Việt Nam đã minh chứng cho sự đóng góp lớn lao của phụ nữ vào quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Ông C. Mác nói rằng: “Ai đã biết lịch sử thì biết rằng muốn sửa sang xã hội mà không có phụ nữ giúp vào, thì chắc không làm nổi. Xem tư tưởng và việc làm của đàn bà con gái, thì biết xã hội tấn bộ ra thế nào?”. Ông Lênin nói: “Đảng Kách mệnh phải làm sao dạy cho đàn bà nấu ăn cũng biết làm việc nước, như thế kách mệnh mới gọi là thành công”. Những lời ấy không phải câu nói lòng bông. Xem trong lịch sử cách mệnh chẳng có lần nào là không có đàn bà con gái tham gia”⁵. Trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc, ngay từ những năm hai mươi của thế kỷ XX, để giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của các thế lực xâm lược, trong cuốn Đường cách mệnh, Hồ Chí Minh đã nói chỉ rõ: “Muốn thế giới cách mệnh thành công, thì phải vận động đàn bà con gái công nông các nước. Vì vậy Đệ tam Quốc tế tổ chức phụ nữ quốc tế... Mỗi Đảng cộng sản phải có một Bộ phụ nữ trực tiếp thuộc về phụ nữ quốc tế”⁶ và “An Nam cách mệnh cũng phải nữ giới tham gia mới thành công”⁷. Tại Lễ kỷ niệm 36 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20-10-1966), Bác Hồ nói: “Từ đầu thế kỷ thứ nhất, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa đánh giặc cứu dân cho đến nay, mỗi khi nước nhà gặp nguy nan thì phụ nữ ta đều hăng hái đứng lên góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc”⁸. Trong công cuộc kháng chiến

trường kỳ của dân tộc chống sự xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Bác ghi nhận những đóng góp to lớn của phụ nữ: “Trong cuộc kháng chiến to lớn của dân tộc ta, phụ nữ ta đang gánh một phần quan trọng. Nhiều cụ bà ngoài bảy tám mươi tuổi, chẳng những đã xung phong đi dân công, mà còn thách thi đua với các cụ ông và con cháu. Các bà mẹ chiến sĩ và các chị em giúp thương binh đã hòa lẫn lòng yêu nước, yêu con, yêu chiến sĩ thành một mối yêu thương không bờ bến, mà giúp đỡ chiến sĩ và săn sóc thương binh như con em ruột thịt của mình...”⁹. Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò, vị trí quan trọng của phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp dân tộc.

1.2. Phụ nữ là chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội

Đứng trên lập trường của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định: hoạt động đầu tiên và cơ bản nhất, quyết định sự tồn tại và phát triển của loài người là hoạt động sản xuất vật chất của con người hiện thực. Xét về phương diện sản xuất xã hội, yếu tố chủ thể năng động, sáng tạo quyết định chính là người lao động bao gồm cả nam giới và nữ giới. Thực tiễn lịch sử loài người đã chứng minh, phụ nữ là bộ phận quan trọng trong lực lượng lao động xã hội. Bằng lao động sáng tạo của mình, phụ nữ đã góp phần sản xuất ra các tư liệu sản xuất và tư liệu sinh hoạt của xã hội. Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phụ nữ với tư cách là chủ thể cùng với nam giới tham gia quá trình sản xuất, Hồ Chí Minh khẳng định: “Phụ nữ là một lực lượng lao động rất quan trọng”¹⁰. Người luôn đánh giá cao vị trí, vai trò quan trọng của phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong *Di chúc* năm 1969, Bác viết: “Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, phụ nữ đảm đang đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất”¹¹.

“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải có con người xã hội chủ nghĩa và có tư tưởng xã hội chủ nghĩa”¹² là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi nói chuyện trước Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội, ngày 20-6-1960. Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng, không những thể hiện tư tưởng chỉ đạo về mục tiêu xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa mà còn khẳng định vai trò động lực quan

trọng của con người mới xã hội chủ nghĩa đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Con người mới xã hội chủ nghĩa tất nhiên đã bao hàm cả phụ nữ. Xuất phát từ vai trò, vị trí chủ thể cùng với toàn dân tộc xây dựng xã hội mới, Bác căn dặn: “Mỗi một người và tất cả phụ nữ phải hăng hái nhận lấy trách nhiệm của người làm chủ đất nước, tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội”¹³.

Tư tưởng Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội, tham gia vào các hoạt động cơ bản đảm bảo sự tồn tại và phát triển của xã hội. Thực tiễn ở các quốc gia phát triển đã cho thấy, trong khi các nguồn lực khác, đặc biệt là nguồn lực về tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt và khó tái tạo, có một nguồn lực vô cùng, vô tận đó là nguồn lực con người. Ở nước ta hiện nay, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và chịu ảnh hưởng bởi cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, cùng với việc tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước và bước vào giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, tri thức ngày càng đóng vai trò chủ đạo trong quá trình sản xuất thì vị trí, vai trò lớn lao của nguồn lực con người trong đó có phụ nữ lại càng được khẳng định hơn bao giờ hết, cần phải quan tâm phát huy sự đóng góp to lớn của phụ nữ trong sự nghiệp đổi mới toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước, như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muốn có nhiều sức lao động để sản xuất thì phải giải phóng sức lao động phụ nữ”¹⁴.

2. Giải pháp phát huy vai trò của phụ nữ trong xã hội

2.1. Giải phóng phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ

Nhấn mạnh đến vai trò của phụ nữ và tầm quan trọng của sự nghiệp giải phóng phụ nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý: “Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa”¹⁵. Quan điểm này của Bác là nguyên lý chỉ dẫn để giải phóng phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ ở Việt Nam. Người chủ trương thực hiện bình đẳng giới, nam giới hay nữ giới đều có vị trí,

vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển, của gia đình, xã hội và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó. Trong *Chánh cương vắn tắt* của Đảng do Bác soạn thảo và được Hội nghị thành lập Đảng thảo luận, thông qua (tháng 2 - 1930), Bác đã nêu: một trong những chủ trương lớn về phương diện xã hội là thực hiện “nam nữ bình quyền”¹⁶. Điều đó chứng tỏ ngay từ khi thành lập Đảng, vấn đề bình đẳng giới được Người và Đảng ta hết sức coi trọng, trở thành một nội dung quan trọng trong đường lối cách mạng. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, với cương vị là Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng Hiến pháp trong đó đảm bảo quyền bình đẳng của phụ nữ. Phát biểu tại phiên họp bế mạc kỳ họp thứ hai Quốc hội Khóa I nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa Người đã khẳng định về bình đẳng giới trong Hiến pháp 1946: “Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới: phụ nữ Việt Nam đã được đứng ngang hàng với đàn ông để được hưởng chung mọi quyền tự do của một công dân”¹⁷.

Người chủ trương trao quyền cho phụ nữ nhằm phát huy vai trò và nâng cao vị thế phụ nữ Việt Nam về mọi mặt. Trước hết là phải thừa nhận địa vị làm chủ xã hội của phụ nữ. Từ địa vị pháp lý này, phụ nữ được thực hiện quyền công dân của mình. Phụ nữ được tham gia ứng cử và bầu cử vào các cơ quan dân cử, hệ thống chính trị. Trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước ta, Hồ Chí Minh khẳng định: “Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử”¹⁸, hay ở Điều 9 Hiến pháp năm 1946 đã khẳng định: “Đàn bà ngang quyền với đàn ông về mọi phương diện”¹⁹. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ đã được ghi nhận và thể chế hóa trong Hiến pháp đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng về địa vị pháp lý của phụ nữ Việt Nam. Trong *Di chúc* năm 1969, Bác vẫn dành một phần quan tâm, đề cập đến việc trao quyền cho phụ nữ, Bác căn dặn: “Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”²⁰.

2.2. Xóa bỏ định kiến, phân biệt đối xử về giới

Định kiến giới là nhận thức, thái độ và đánh giá thiên lệch, tiêu cực về đặc điểm, vị trí, vai trò và

năng lực của nam hoặc nữ. Những quan niệm này đã hình thành từ lâu đời, được truyền từ đời này qua đời khác thông qua giáo dục và học hỏi, lâu dần tạo nên những suy nghĩ cố hữu về vai trò, khả năng, loại công việc mà phụ nữ và nam giới có thể thực hiện. Điều này trở thành lối mòn trong nhận thức và hành động. Từ đó có thể thấy được rằng, nguyên nhân lớn nhất dẫn đến định kiến giới nằm ở nhận thức của con người. Định kiến giới sẽ dẫn đến phân biệt đối xử về giới đó là việc hạn chế, loại trừ, không công nhận hoặc không coi trọng vai trò, vị trí của nam hoặc nữ, gây bất bình đẳng giữa nam và nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình. Xuất phát từ vị trí, vai trò của phụ nữ trong đấu tranh cách mạng và trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện những quan điểm tiến bộ, tính nhân văn, tư duy và tầm nhìn chiến lược đối với vấn đề phụ nữ. Trước tiên, Người đặt vai trò, vị trí của phụ nữ ngang hàng với nam giới khi khẳng định: "... dưới chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, người phụ nữ đứng cầm có thể hoàn thành mọi nhiệm vụ mà người đàn ông đứng cầm có thể làm, dù nhiệm vụ ấy đòi hỏi rất nhiều tài năng và nghị lực như việc lái các con tàu vũ trụ Phương Đông"²¹. Người luôn coi trọng, đánh giá cao những nỗ lực, công hiến của phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Bác ghi nhận: "Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa hàng vạn phụ nữ trở thành chuyên gia các ngành và cán bộ lãnh đạo, làm Giám đốc và phó Giám đốc các xí nghiệp, Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, chủ tịch Ủy ban kháng chiến, bí thư chi bộ Đảng..."²². Người tự hào khi nói về tầm gương nữ anh hùng Nguyễn Thị Định - một trong những đại diện tiêu biểu cho phụ nữ Việt Nam tại Lễ kỷ niệm lần thứ 20 ngày Thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: "Phó Tổng tư lệnh quân giải phóng là cô Nguyễn Thị Định. Cả thế giới chỉ nước ta có vị tướng quân gái như vậy, thật là vẻ vang cho miền Nam, cho cả dân tộc ta"²³.

Do chịu ảnh hưởng của quan niệm "trọng nam khinh nữ", xem nhẹ vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội phong kiến nên định kiến giới, khuôn mẫu giới vẫn còn tồn tại thực tế trong đời sống cần phải được xóa bỏ và phải xem việc bình đẳng giới, giải phóng phụ nữ là cả một cuộc cách mạng. Bác viết:

"Nhiều người lầm tưởng đó là một việc dễ, chi: hôm nay anh nấu cơm, rửa bát, quét nhà, hôm sau em quét nhà, nấu cơm, rửa bát thế là bình đẳng bình quyền. Lầm to! Đó là một cuộc cách mạng khá to và khó. Vì trọng trai khinh gái là một thói quen mấy nghìn năm để lại. Vì nó ăn sâu trong đầu óc của mọi người, mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội. Vì không thể dùng vũ lực mà tranh đấu"²⁴. Chính vì vậy: "Giải phóng đàn bà đồng thời phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến tư sản trong người đàn ông"; "phải cách mạng từng người, từng gia đình, đến toàn dân. Dù to và khó nhưng nhất định thành công"²⁵. Đồng thời, Bác căn dặn: "Một điều nữa Bác cần nói là: Phải kính trọng phụ nữ. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy quyền bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: Phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ"²⁶.

2.3. Bản thân phụ nữ phải nhận thức được vai trò là chủ thể để nỗ lực vươn lên

Bản thân phụ nữ muốn khẳng định vị trí và phát huy vai trò của mình trong xã hội thì trước hết phải nhận thức được địa vị là chủ thể của xã hội. Bác căn dặn: "Vây chị em phụ nữ ta phải nhận rõ địa vị làm người chủ và nhiệm vụ người làm chủ nước nhà; phải có quyết tâm mới, đạo đức mới, tác phong mới để làm tròn nghĩa vụ mới của mình là góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, trước mắt là thi đua hoàn thành tốt kế hoạch năm nay, để làm đà tốt cho cả kế hoạch 5 năm, để xây dựng đời sống tươi vui hạnh phúc cho nhân dân ta, cho con cháu ta"²⁷.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyến khích, động viên phụ nữ nỗ lực vươn lên bằng việc phải quyết tâm học tập, rèn luyện, phát huy năng lực và phẩm chất cá nhân, tham gia công việc xã hội, góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước, xứng đáng là chủ thể của xã hội mới. Bác viết: "Chị em phải cố gắng học tập. Học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được"²⁸ và "Động viên toàn thể phụ nữ tham gia các công tác văn hóa xã hội, như bình dân học vụ, phòng đói, cứu đói, phổ biến

vệ sinh, bảo vệ nhi đồng... ”²⁹. Bác nhấn mạnh: “Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm. Đây là lúc các chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử”³⁰. Đồng thời, Bác cũng mong muốn phụ nữ phải tự tin, có ý chí tự lực phấn đấu, dựa vào sức mình để sống và làm việc, tuyệt đối không trông chờ, ỷ lại vào người khác, luôn biết làm chủ cuộc sống của mình, đề ra mục tiêu và thực hiện chúng một cách hoàn thiện, không để người khác phải nhắc nhở những công việc liên quan đến bản thân mình. Tự tin, tự lực, tự cường cũng chính là những phẩm chất tốt đẹp của mỗi con người Việt Nam mới nói chung, bản thân phụ nữ nói riêng vì chứa đựng trong đó lòng tự trọng, ý chí vươn lên và khát vọng khẳng định bản thân vượt lên chính mình. Người nói: “... phụ nữ ta phải xóa bỏ cái tâm lý tự ti và ỷ lại; phải có ý chí tự cường, tự lập...”³¹.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của phụ nữ và những giải pháp phát huy vai trò của phụ nữ trong xã hội thể hiện nhân quan chính trị, tính nhân văn của Người đối với sự tiến bộ và phát

triển của phụ nữ Việt Nam. Ngày nay, những tư tưởng của Người về vấn đề phụ nữ vẫn giữ nguyên giá trị, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn đối với sự nghiệp giải phóng phụ nữ, phát huy vai trò, sự đóng góp to lớn của phụ nữ đối với công cuộc đổi mới, phát triển đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

1, 2. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1995, t. 1, tr. 347, tr. 123.

3. V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb TB, M, 1979, t. 39, tr. 251.

18. Quốc hội: *Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa* (được Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thông qua ngày 09-11-1946), <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=5803&classid=1&typegroupid=1>.

4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 10, tr. 453; t. 2, tr. 311; t. 2, tr. 315; 1995, t. 6, tr. 431; t. 14, tr. 231; t. 15, tr. 617; t. 13, tr. 66; t. 13, tr. 59; t. 4, tr. 199 - 200; t. 7, tr. 340; 1996, t. 3, tr. 1; 2011, t. 4, tr. 491; t. 4, tr. 7; t. 15, tr. 617; t. 4, tr. 121 - 122; t. 15, tr. 173; t. 15, tr. 172; t. 7, tr. 340; t. 7, tr. 342; 2002, t. 12, tr. 195; 2009, t. 10, tr. 296; 2011, t. 15, tr. 617; t. 14, tr. 263; t.9, tr. 365; t. 4, tr. 41; t. 13, tr. 59.

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VÀO LỰA CHỌN...

Tiếp theo trang 18

Thứ tư, việc lựa chọn, giới thiệu cấp ủy nhiệm kỳ mới phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý về độ tuổi, giới tính, dân tộc để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, có tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển. Tuy nhiên, tuyệt đối không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

Thứ năm, phát huy vai trò của người đứng đầu tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể trong giới thiệu, lựa chọn cấp ủy viên các cấp. Cần có quy định về trách nhiệm của người lãnh đạo (đứng đầu) cơ quan, đơn vị trong việc giới thiệu, tiến cử người kế cận; cấp ủy của cơ quan phải chịu trách nhiệm về việc giới thiệu, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Kiên quyết đấu tranh loại bỏ những hiện tượng tiêu cực trong công tác cán bộ như tham ô, hối lộ, chạy chức, chạy quyền... để đảm bảo sẽ lựa chọn được những người thật sự có tài, có đức vào bộ máy lãnh đạo của Đảng.

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trên

phạm vi cả nước, là sự kiện trọng đại mang tính bước ngoặt trong quá trình phát triển đất nước. Đội ngũ cán bộ cấp ủy là nhân tố quan trọng quyết định năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong tình hình mới. Vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ nói chung, việc tuyển chọn, giới thiệu cán bộ nói riêng để từ đó lựa chọn, xây dựng được đội ngũ cấp ủy viên các cấp có cả năng lực và phẩm chất ngang tầm với nhiệm vụ.

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 5, tr. 309; tr. 280; tr. 292; t. 9, tr. 354; t. 5, tr. 294; t. 6, tr. 127; t. 5, tr. 313; t. 4, tr. 114; t. 5, tr. 636; tr. 315; tr. 315 - 316; tr. 314; tr. 314; tr. 319; tr. 324.

16 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG, H, 2008, tr. 27.

